

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TRÀ MY
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày: 05 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Đậu Thị Luyện – Giáo viên, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bắc Trà My.

+ Ông Dư Văn Khôi – Cán bộ hưu trí thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Trúc Lâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Hồ Văn Truy** (Tên gọi khác: Đơn); Sinh ngày 15/9/1999 tại huyện B, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn 02, xã Trà G, huyện B, tỉnh Q; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Cadong; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Nam và bà Nguyễn Thị Trinh; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Linh D – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q. Có mặt.

- Bị hại: cháu Phạm Thị Bích Kh, sinh ngày: 04/7/2006.

Địa chỉ: thôn 2 (thôn 3 cũ), xã T, huyện B, tỉnh Q Vắng mặt (Gia đình có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Phạm Trung Ph, sinh năm 1950 (Cha ruột - có mặt) và bà Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1963 (mẹ ruột-

vắng mặt). Cùng địa chỉ: thôn 02, xã T, huyện B, tỉnh Q.

- Đại diện Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Chu Huy Mân, xã T, huyện B, tỉnh Q có ông: Hồ Thăng T – Chức vụ: Phó Hiệu trưởng. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm: 1974. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn 02, xã T, huyện B, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 21/6/2020, bị hại Phạm Thị Bích Kh đến nhà của Hồ Thị Mỹ L (là em ruột của bị cáo Hồ Văn Tr) chơi và vẽ tranh tại đây. Sau khi Kh và L vẽ tranh xong thì bị cáo dùng tay kéo Kh ra phía trước nhà của bị cáo để nói chuyện. Tại đây, bị cáo Tr có hỏi Kh: “Em có yêu anh không?” thì Kh trả lời là: “Có”. Lúc này bị cáo Tr tiếp tục nói: “Nếu yêu anh thì em hãy thể hiện đi”, rồi bị cáo và Kh ôm nhau. Khi bị cáo định hôn vào môi của Kh thì Kh không cho vì miệng của bị cáo hôi mùi thuốc lá nên bị cáo hôn vào má của Kh 02 cái. Một lát sau, chị Nguyễn Thị Kim Th là hàng xóm ra trước nhà để bật điện thì nhìn thấy bị cáo và Kh đang nói chuyện nên chị Th nói bị cáo và Kh đi chỗ khác nói chuyện. Nghe vậy, bị cáo rủ Kh vào buồng ngủ trong nhà của bị cáo. Bị cáo đi trước, Kh đi theo sau. Khi cả hai vào trong phòng ngủ của bị cáo thì bị cáo nói Kh nằm xuống rồi bị cáo cũng nằm xuống bên cạnh của Kh. Bị cáo bật điện thoại, cả hai xem phim hài trên điện thoại chỉ được vài phút thì bị cáo tắt điện thoại và hỏi Kh: “Có yêu anh không”. Kh trả lời: “Có”. Bị cáo tiếp tục nói: “Sau này lớn lên anh em mình đủ tuổi rồi cưới nhau”, rồi bị cáo hôn vào môi và dùng tay bóp vào vú của Kh. Sau đó, bị cáo hỏi Kh: “Cho không?” (ý cho quan hệ tình dục) thì Kh gật đầu. Bị cáo ngồi dậy, dùng tay kéo quần của Kh đến đầu gối rồi dùng tay sờ và bóp vú của Kh rồi rút ve từ vùng ngực xuống âm hộ của Kh. Bị cáo chống tay phải xuống giường và dùng ngón giữa của bàn tay trái dút vào âm hộ của Kh 02 lần với mục đích làm cho âm hộ mở rộng ra để bị cáo dễ dàng quan hệ. Nhưng lúc này Kh nói đau quá nên bị cáo rút ngón tay ra và nằm xuống giường bên cạnh của Kh. Lúc này ông Phạm Trung Ph (là cha ruột của Kh) đi tìm và phát hiện bị cáo và Kh đang nằm trên giường của bị cáo, ông Ph kéo Kh ra khỏi buồng và dùng tay đánh Kh 01 cái vào đùi, Khăm tự kéo quần lên rồi chạy ra khỏi nhà của bị cáo đến khuya mới dám đi về nhà còn bị cáo thì nằm xem điện thoại một lúc rồi đi ngủ.

Tại Bản giám pháp y về tình dục số 243/GĐTT.20 ngày 09/7/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Màng trinh không rách; ¼ dưới bên phải môi bé hơi đỏ (viêm đỏ); không tổn thương xương; không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-BTM ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Hồ Văn Tr

về tội “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hồ Văn Tr mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại yêu cầu bị cáo Hồ Văn Tr bồi thường tổn thất về mặt tinh thần với số tiền 3.000.000 đồng. Hiện nay bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình người bị hại nên không đề cập đến.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Tr, bà Nguyễn Linh D có ý kiến: Qua nghiên cứu hồ sơ và phần tranh tụng tại phiên tòa thì việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đối với bị cáo Hồ Văn Tr là có cơ sở. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số việc hiểu biết, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu của gia đình người bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại (cha ruột của cháu Phạm Thị Bích Kh) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào tối ngày 21/6/2020, Phạm Thị Bích Kh đến nhà của bạn học cùng lớp Hồ Thị Mỹ L (là em gái của bị cáo thì Hồ Văn Tr) để chơi và vẽ tranh. Sau khi vẽ tranh xong, bị cáo đã dùng tay kéo Kh ra ngoài để nói chuyện tình cảm và yêu cầu Kh thể hiện tình cảm của mình. Sau đó, bị cáo rủ bị hại Kh vào buồng ngủ của mình với mục đích để thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Tại đây, bị cáo đã hôn vào môi và bóp vú của bị hại. Sau đó, được sự đồng ý của bị hại, bị cáo đã dùng tay vuốt ve từ vùng ngực đến âm hộ của bị hại rồi dùng ngón tay đút vào âm hộ của bị hại với mục đích làm cho âm hộ mở rộng ra để dễ dàng quan hệ tình dục. Tuy nhiên, khi đút ngón tay vào lần thứ hai thì bị hại nói đau nên bị cáo dừng lại. Tại thời điểm bị xâm hại thì bị hại Phạm Thị Bích Kh mới được 13 tuổi 11 tháng 07 ngày.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại,

người làm chứng, phù hợp với bản giám định pháp y về tình dục của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản kiểm tra xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Như vậy, bản cáo trạng số 23/CT-VKS-BTM ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Hồ Văn Tr đã phạm tội “*Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xét tính chất vụ án, mức độ, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo thì thấy:

Giữa bị cáo Hồ Văn Tr và bị hại Phạm Thị Bích Kh đã phát sinh tình cảm nam nữ với nhau. Vì vậy, để thể hiện tình cảm của mình bị cáo đã rủ bị hại vào buồng ngủ của mình và yêu cầu được quan hệ tình dục với bị hại. Bị cáo đã hôn vào môi và bóp vú của bị hại. Sau đó, được sự đồng ý của bị hại, bị cáo đã dùng tay vuốt ve từ vùng ngực đến âm hộ của bị hại rồi dùng ngón tay đút vào âm hộ của bị hại với mục đích làm cho âm hộ mở ra để dễ dàng quan hệ tình dục. Trong quá trình thực hiện, do bị hại nói đau nên bị cáo đã dừng lại. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hồ Văn Tr là người đã trưởng thành, nhận thức rõ bị hại chưa đủ tuổi để thực hiện các hành vi quan hệ tình dục nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe và tinh thần của bị hại. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện nhà trường nơi bị hại đang theo học đều xác định, sau khi sự việc xảy ra và cho đến hiện nay bị hại Phạm Thị Bích Kh vẫn sinh hoạt và học tập bình thường. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét tính chất, mức độ, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo đã gây ra để quyết định hình phạt tương ứng thì mới thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo Hồ Văn Tr không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Hiện nay, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử, giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong. Tại phiên tòa, người

đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My không thu giữ vật chứng có liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo Hồ Văn Tr có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm do thuộc diện hộ nghèo năm 2020 nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 12, khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Tr phạm tội *“Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”*

Xử phạt Hồ Văn Tr 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: áp dụng điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hồ Văn Tr được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05/01/2021). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Trà My;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dur Văn Khôi

Đậu Thị Luyện

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Trà My;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

